

Hiệp Hòa, ngày 10 tháng 01 năm 2024

Số: 03/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải T ngày 02 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 330/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2023 về việc “tranh chấp hợp đồng đặt cọc”.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải T ngày 02 tháng 01 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Ngô Văn T, sinh năm 1991

Cư trú: Thôn Cộng Hòa, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, T phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Triệu Quang T, sinh năm 1980

Cư trú: Thôn Trung Hòa, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1985

Cư trú: Thôn Trung Hòa, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về công nợ: Anh Ngô Văn T, anh Triệu Quang T, chị Nguyễn Thị Hồng cùng thỏa thuận và thống nhất: Anh Triệu Quang T và chị Nguyễn Thị Hồng có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Ngô Văn T tổng số tiền nợ là 97.500.000 đồng (trong đó: tiền nợ gốc là 90.000.000 đồng; tiền nợ lãi là 7.500.000 đồng).

Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực thi hành, nếu vợ chồng anh T, chị Hồng không thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền nêu trên theo thỏa thuận cho anh T thì anh T có quyền làm đơn yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa buộc vợ chồng anh T và chị Hồng phải trả cho anh T toàn bộ số tiền nợ chưa thanh toán. Kể từ ngày anh T làm đơn yêu cầu thi hành án thì vợ chồng anh T và chị Hồng phải chịu lãi suất chậm trả theo mức lãi suất là 10%/năm đối với số tiền chưa

thanh toán mà anh T yêu cầu.

Về án phí: Anh Triệu Quang T và chị Nguyễn Thị Hồng phải có nghĩa vụ liên đới chịu 2.437.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả anh Ngô Văn T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.250.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0003649 ngày 11/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7; 7a; 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND H. Hiệp Hòa;
- Chi cục THA DS H. Hiệp Hòa;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Hương Lan